

Phụ lục 01

**TỔNG HỢP CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ ĐỐI VỚI HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN THEO
QUYẾT ĐỊNH SỐ 2221/QĐ-UBND (NGHỊ QUYẾT SỐ 26/2021/NQ-HĐND)**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SGDĐT ngày /10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Đơn vị	Tổng nhu cầu thực hiện	Bao gồm:		Dự toán đã phân bổ cho các trường	Bao gồm:		Dự toán phân bổ đợt này
			Học sinh	Giáo viên		Học sinh	Giáo viên	
	Tổng cộng	17.675.100	10.760.850	6.914.250	13.000.000	10.760.850	2.239.150	4.675.100
1	THPT Lê Quý Đôn	392.400	171.900	220.500	392.400	171.900	220.500	0
2	THPT Trần Cao Vân	202.500	139.500	63.000	202.500	139.500	63.000	0
3	THPT Trần Quý Cáp	220.500	157.500	63.000	220.500	157.500	63.000	0
4	THPT Sào Nam	405.000	247.500	157.500	405.000	247.500	157.500	0
5	THPT Tiểu La	148.500	148.500		148.500	148.500		0
6	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	243.450	133.200	110.250	243.450	133.200	110.250	0
7	THPT Hoàng Diệu	143.100	143.100		143.100	143.100		0
8	THPT Lương Thế Vinh	115.200	115.200		115.200	115.200		0
9	THPT Nguyễn Duy Hiệu	400.950	227.700	173.250	227.700	227.700		173.250
10	THPT Cao Bá Quát	53.100	53.100		53.100	53.100		0
11	THPT Núi Thành	183.150	135.900	47.250	183.150	135.900	47.250	0
12	THPT Nguyễn Văn Cừ	355.050	181.800	173.250	355.050	181.800	173.250	0
13	THPT Quế Sơn	78.300	78.300		78.300	78.300		0
14	THPT Nguyễn Thái Bình	248.850	138.600	110.250	248.850	138.600	110.250	0
15	THPT Nguyễn Dục	70.200	70.200		70.200	70.200		0
16	THPT Trần Văn Dư	97.650	50.400	47.250	97.650	50.400	47.250	0

TT	Đơn vị	Tổng nhu cầu thực hiện	Bao gồm:		Dự toán đã phân bổ cho các trường	Bao gồm:		Dự toán phân bổ đợt này
			Học sinh	Giáo viên		Học sinh	Giáo viên	
17	THPT Phạm Phú Thứ-Gò Nổi	83.700	83.700		83.700	83.700		0
18	THPT Đỗ Đăng Tuyển	127.800	80.550	47.250	127.800	80.550	47.250	0
19	THPT Chu Văn An	101.700	101.700		101.700	101.700		0
20	THPT Lê Hồng Phong	196.200	133.200	63.000	135.850	133.200	2.650	60.350
21	THPT Lý Tự Trọng	198.450	88.200	110.250	198.450	88.200	110.250	0
22	THPT Hiệp Đức	62.100	62.100		62.100	62.100		0
23	THPT Nông Sơn	197.100	102.600	94.500	197.100	102.600	94.500	0
24	THPT Huỳnh Thúc Kháng	100.350	100.350		100.350	100.350		0
25	THPT Phan Châu Trinh-Tiên Phước	27.900	27.900		27.900	27.900		0
26	THPT Tổ Hữu	48.600	48.600		48.600	48.600		0
27	THPT Khâm Đức	88.200	88.200		88.200	88.200		0
28	THPT Quang Trung - Đông Giang	7.200	7.200		7.200	7.200		0
29	THPT Bắc Trà My	487.350	219.600	267.750	487.350	219.600	267.750	0
30	THPT Nam Trà My	15.300	15.300		15.300	15.300		0
31	THPT Tây Giang	2.700	2.700		2.700	2.700		0
32	THPT Nguyễn Bình Khiêm	4.953.825	2.740.950	2.212.875	2.740.950	2.740.950		2.212.875
33	THPT Trần Hưng Đạo	209.250	162.000	47.250	209.250	162.000	47.250	0
34	THPT Âu Cơ	35.100	35.100		35.100	35.100		0
35	THPT Trần Phú-Việt An	64.800	64.800		64.800	64.800		0
36	THPT Duy Tân	130.950	83.700	47.250	130.950	83.700	47.250	0
37	THPT Phan Bội Châu	154.800	154.800		154.800	154.800		0

TT	Đơn vị	Tổng nhu cầu thực hiện	Bao gồm:		Dự toán đã phân bổ cho các trường	Bao gồm:		Dự toán phân bổ đợt này
			Học sinh	Giáo viên		Học sinh	Giáo viên	
38	THPT Nguyễn Trãi-Hội An	105.300	105.300		105.300	105.300		0
39	THPT Lương Thúc Kỳ	229.050	118.800	110.250	229.050	118.800	110.250	0
40	THPT Nguyễn Hiền-Duy Xuyên	401.850	197.100	204.750	401.850	197.100	204.750	0
41	THPT Nguyễn Khuyến	380.700	223.200	157.500	380.700	223.200	157.500	0
42	THPT Nguyễn Huệ	79.200	79.200		79.200	79.200		0
43	THPT Trần Đại Nghĩa	120.600	57.600	63.000	120.600	57.600	63.000	0
44	THPT Thái Phiên-Thăng Bình	82.800	82.800		82.800	82.800		0
45	THPT Hùng Vương	145.350	98.100	47.250	145.350	98.100	47.250	0
46	THPT Nguyễn Văn Trỗi	5.400	5.400		5.400	5.400		0
47	THPT Lê Thánh Tông	4.560.525	2.678.400	1.882.125	2.678.400	2.678.400		1.882.125
48	THPT Hồ Nghinh	513.000	261.000	252.000	261.000	261.000		252.000
49	THPT Võ Chính Công-Hùng Sơn	7.200	7.200		7.200	7.200		0
50	THPT Võ Nguyên Giáp	96.750	49.500	47.250	96.750	49.500	47.250	0
51	PTDTNT THPT Quảng Nam	242.100	147.600	94.500	147.600	147.600		94.500
52	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	5.400	5.400		5.400	5.400		0
53	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	20.700	20.700		20.700	20.700		0
54	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	27.900	27.900		27.900	27.900		0

TT	Đơn vị	Tổng nhu cầu thực hiện	Bao gồm:		Dự toán đã phân bổ cho các trường	Bao gồm:		Dự toán phân bổ đợt này
			Học sinh	Giáo viên		Học sinh	Giáo viên	

Danh sách trên gồm 54 đơn vị./.